

Thành phố C, ngày 24 tháng 6 năm 2020

Số: 55/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Phạm Văn A, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 18, phường T, thành phố C, tỉnh C

Bị đơn: chị Đào Thị B, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ 18, phường T, thành phố C, tỉnh C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn A và chị Đào Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn A và chị Đào Thị B đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** anh Phạm Văn A và chị Đào Thị B có 02 con chung, cháu Phạm Văn C, sinh ngày 20/4/2009 và cháu Phạm Thị D, sinh ngày 20/02/2011. Anh A và chị B thoả thuận như sau:

Chị Đào Thị B là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Phạm Văn C và Phạm Thị D cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: đối với cháu Phạm Văn C chị B không yêu cầu anh Phạm Văn A cấp dưỡng nuôi con chung, anh A nhất trí; anh Phạm Văn A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Thị D số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 25 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 25/6/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị B có đơn yêu cầu thi hành án, anh A chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh Phạm Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh A thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** anh Phạm Văn A và chị Đào Thị B tự thỏa thuận về tài sản chung; nợ chung, cho vay chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Phạm Văn A và chị Đào Thị B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh A phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, anh A tự nguyện nộp thay chị B số tiền án phí mà chị B phải nộp, chị B nhất trí. Tổng cộng anh Phạm Văn A phải nộp là 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh A đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0004142 ngày 21/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã Bình Lư, huyện T, tỉnh C;
- TAND tỉnh C;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga